

Thi Vũ



ME

Qm

Địa chỉ mới của Nhà Xuất bản Quê Mẹ :
Quê Mẹ
B.P. 60063
94472 Boissy Saint Léger cedex
France
E-mail : queme@free.fr

M E © THI VŨ (Tác giả giữ bản quyền)

Họa sĩ NGUYỄN THỊ HỘP minh họa • Thi Vũ trình bày bìa
dựa theo một mẫu họa của Kozo • Quê Mẹ xuất bản lần thứ
nhất tại Paris năm 1984 • Mọi thư từ liên lạc xin gửi về :
Quê Mẹ – 25 rue Jaffeux – 92230 Gennevilliers (France)
Đ.t. (Paris) 793.10.81

Supplément Quê Mẹ – Dépôt légal No. 128/76 – Commission
Paritaire No. 57586 – ISSN : 1522906

Thi Vũ

ME

QUÊ MÈ
Paris 84

Con đã bỏ gần hết đời con cho đời.
Con đã viết hàng nghìn triệu chữ để
ca tụng lá, núi, biển, những kinh
kỳ, những mặt người thay đổi như mưa
nắng. Nhưng vẫn chưa viết gì về Mẹ.

5

Và thế là 26 năm rồi, con không
được về thăm Mẹ. 26 năm sống trong đời
như mùa Xuân theo đuổi những mùa
xuân, như chiếc hoa theo đuổi lẳng hướng
bay. Sự *chạy đuổi* đã làm cho con xa Mẹ.
Chạy đuổi để tìm bắt, hay tìm gặp, tự nó
đã là những bước lữ vong.

Tết cuối cùng được sống bên Mẹ
cách nay đã 32 năm ! Ngày đó con ở tù
ra, nhờ ân huệ tối thượng cho phép ở lại
nhà chín bữa, rồi bị đuổi xa vùng cố thổ.
Đi xa, xa như bóng mây, như thân chim
trên nhà lửa.

Sau này bốn ba đây đó, một Tết
nào bên trời Tây tuyết lạnh, con nhận

6

được thư Mẹ. Bức thư đọc nhất suốt 32 năm ròng, chữ viết nguệch ngoạc nét bút chỉ trên giấy học trò xé lổ, ghi có bấy nhiêu :

«Con chó đi nhiều, uống nước độc, bị ngã nước, đau ốm không ai chăm lo, khổ lắm !

Mẹ»

19 chữ là 19 thế kỷ cách biệt. 19 chữ là sự chậm tiến của 1900 năm. Nhưng 19 chữ cũng là 19 tầng Trời vi diệu của an bình và thương mến, mà loài người chẳng bao giờ đạt tới. Đọc thư Mẹ ngày đó, con ngồi nhìn trần trần vùi nước máy nơi phòng trọ; ngậm ngùi nhớ tới những giò

7

suối róc rách trong rừng Trường Sơn. Những giò nước trong, ngọt, và mát, nhưng vài khi lá độc vĩa vào với loài vi khuẩn phá thể đã đánh ngã bao thân người cường tráng. Con nhớ tới giếng nước, nhớ tới bờ ao, không biết giờ này có ai đây che ở thời buổi giết người bằng hóa chất hay thây sinh ? Con nhớ tới nỗi lo Người Mẹ thời tiền sử, khi những đứa con đi săn bắn phương xa, mà nước là nguồn gốc dưỡng nuôi, nhưng cũng là lý do chết chóc. Nước là cuộc sinh tử của đời người. Phải chăng vì vậy mà dân tộc ta đã lấy *Nước* làm nơi trú ẩn ? *Nước* Việt Nam, nghĩa là hàng tỷ triệu tấn *hạt nước* của đại dương cộng với hàng tỷ triệu tấn *hạt nước* trong lá rừng Trường Sơn, trong

8

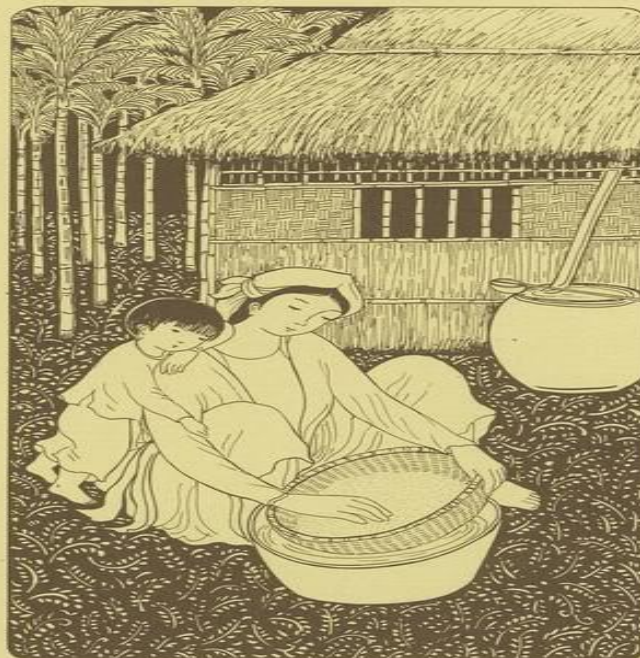
hoa trên đồng, trong sương trên núi, trong khói trên sông, trong gạo trên lúa, và trong chín-mười-tám-phần-trăm cơ thể con người. *Nước*, mới hoà đồng diễm tuyệt, dù còn bị cách ngăn bởi hình hài hay thể tích, dù còn bị những ý thức hệ hay chủ nghĩa vong tình hút khô.

Đôi lòng Mẹ thương con, con nhớ Mẹ, là giòng Nước vô hình tuôn chảy khắp thình không. Lẽ đó, chỉ Mẹ mới biết, và con mới cảm. Một ngày nào đây, 32 năm cách biệt tăng thành 64, tăng thành 96, thành 3200 năm, hay 32 triệu năm ánh sáng thí lòng Mẹ và tình con trong Nước vẫn mãi mãi là một đóa Sen của «*dấu lià ngó ý còn vương tờ...»*».

Mẹ. Con còn trẻ mãi. Nhưng sao Mẹ lại già ? Chức tước, quyền vị, lợi danh, thế xác, râu tóc có làm cho con lớn thêm chút nào đâu ! Dường như thời gian bị hủy phá trong tình thương. Thời gian đã hủy diệt. Vì con mãi là con của Mẹ, không biến dịch, chẳng đổi thay ở vị trí vĩnh cửu nơi trí nhớ lặng câm. Làm sao hình dung ra con và Mẹ nơi cuộc nhớ tưởng này ? Con và Mẹ đã *đứng lại* trước cuộc đời trôi chảy, trước lịch sử huênh hoang những vô vị và loạn cuồng, trước những cuộc tình rách vá.

Nhưng sao con lại nghĩ là Mẹ già trong khi Mẹ vẫn thương con như đứa trẻ sơ sinh ? Có lẽ vì con yếu đuối, con sợ hãi.

12



Minh họa của Nguyễn Thị Hợp

13

Sợ ngày nào con trở trời một mình giữa cuộc *đứng lại* kia ? Ý nghĩ này là đầu mối lưu đày, tự mình đem mình vào cuộc lữ. Sợ hãi và yếu đuối làm cho người xa nhau và mất nhau vĩnh viễn, đẩy họ vào từng ngăn hộc cô đơn buồn thảm. Cho nên con đã mãi mãi là một tiếng cứu cầu về Mẹ, mãi mãi là sợi tơ trong cọng sen, mãi mãi là nước nơi hình tích muốn bốc bay. Nước đi, nước lại về nguồn. Con đi, để lại gì cho Mẹ, ngoài những chùm bông thương nhớ ?

Con nhớ mãi hình bóng Mẹ chênh vênh trên triển núi biên giới Việt Hoa. Đường nhỏ. Vực sâu. Một mình Mẹ trên ngựa, theo vài người Thổ dẫn đường. Mẹ



Mẹ đi ngựa đở đôi cao
Con nằm bụng mẹ núi nhào bóng theo

đi gặp Cha. Dù buổi đó con còn nằm trong bụng Mẹ. Con đâu cần mắt để nhìn Mẹ, đâu cần tai để nghe Mẹ, hay hình dung Mẹ theo tháng năm khôn lớn ! Con và Mẹ đã là sắc xanh trời tụ xuống. Mẹ đi ngựa đở đôi cao, Con nằm bụng mẹ núi nhào bồng theo...

Những em bé hồn nhiên sống bên Mẹ, không thể ngờ có ngày phải xa Mẹ. Và biết bao người già, oằn lưng trước sức đấm mặt trời, vẩn trầm ngâm xa vời nhớ Mẹ, như câu hỏi mời giao lưu của Nước. Càng sống càng già, càng nhớ Mẹ. Phải chăng ví đời ướp khô, và mặt trời thì hút cạn, khi Mẹ là nguồn Nước trùng phùng

chan chứa ? Không có Mẹ, là không có Nước, hành tinh sẽ khô cạn, và sự sống phôi thành thể tích bon chen vô loại.

Ai dạy được ai niềm Nhớ với cuộc
Tình, vì có ai đun được nhựa vào
cây cho xuân tới ? Đã là Cây thì lá
phối, đã là Rừng thì hoa phối, đã là Chim
thì gió đổ, đã là Người thì yêu thương. Mẹ
như Đất, làm lí sinh dưỡng. Hoa lá, hình
cây có khác, song chất đất vẫn là nguồn
cội sinh thành. Chết không là hết, vì chết
đi là nằm xuống Đất, ngã vào lòng Mẹ, để
mở đầu những chuyến sơ sinh. Cũng như
Sống , không là cúi lụy trước hình hài
biến đổi. Sự Sống như nhánh sông đem
chảy hoài những hạt nước. Bởi đó, trong
mọi góc lòng người, qua nhiều giờ của
đời, hình ảnh Mẹ, hình bóng Nước cứ
trang vẽ xao xuyến, chờn vờn tựa con
trăng giữa thán.

Mẹ ơi, những đóa hoa thương nhớ
nở mãi trên hôn mùa. Từ xuân
chớm, hè bay, thu rụng, qua đông
chờ, tới những miền viễn không thay. Tiếc
rằng loài người can dự quá nhiều, xâm
phạm quá quất vào nỗi nhớ nguyên phối.

Như con nhớ Mẹ, vẫn không sao được tự do về bên Mẹ. Mười chín thế kỷ xưa, con còn có thể bỏ cả đời mình đi bộ vòng quanh trái đất về thăm Mẹ. Ngày nay, chỉ cần 18 giờ đường phi cơ, 3 tuần lễ tàu thủy, hay non tháng cho xe hơi phun bụi, là về tới quê hương ! Nhưng không. Sự tàn bạo đã làm chậm tiến mọi phát minh khoa học, vốn giúp loài người nhàn hạ, và kéo xích họ gần thêm trong gang tấc, dù không gian rộng tới nghìn triệu dặm trời.

Sự tàn bạo kia, những chính thể, hay chế độ kia... ngăn không cho con gặp Mẹ, không cho Mẹ thăm con, đã làm cho cuộc sinh thành héo muộn, niềm sáng tạo suy tàn, mối liên giao của *nước* nghẽn tắc.

20

Nước rời đây thành bãi bình sa. Người rời đây là mẫu xương khô. Đời rời đây không chim hót. Biển rời đây què thọt những nhánh sông. Rừng rời đây không mây trắng.

Mẹ ơi, có cách gì Mẹ cứu con, để con ôm mãi Nước trong lòng. Vì nhớ thương không là sự sống. Nhớ thương điểm đầu những bình minh cần cỗi héo hon nơi sa mạc hành tinh.

21

Thế giới giàu sang đến bao nhiêu cũng không đánh đổi được tiếng ru hời của Mẹ, tiếng vo gạo Mẹ múc từ vại nước hứng mưa sau chái, tiếng gió trứa bên hiên hè còn thoảng chút hương cau trên võng Mẹ. Thành phố sáng láng, nguy nga bao nhiêu cũng không bằng khuôn mặt Mẹ bên đĩa dầu leo lét những đêm con học bài. Những cọng rau muống xoắn dăm

như hoa leo, bát canh mít thơm nồng mùi sần lốt, con cá nục giữa lòng bánh trắng cuốn, chén chè đậu ngự rung ren... Ôi, kho tàng ký vãng thật giàu, mà sao người gác cổng vẫn nghèo xơ ? Đêm phong ngủ lénh đênh điện. Ngày ly hương xôn xao tiến. Những cơn gió mát của tuổi thơ chưa thoảng lại một lần. Con đi giữa thế giới như người dự chợ phiên. Ngồi giữa đống thúng mủng chứa đầy kỷ niệm, bán cho ai ? Và ai cần mua ? Mọi cuộc gặp gỡ là một lần hồi tưởng đơn côi. Con người sống bên nhau như bóng ma, ngôn ngữ đom đóm chẳng xé nổi màn đêm, và cảm thông chỉ là những lần ngộ nhận. Bởi vì nước chưa môi giới được những hình hài, như giữa Mẹ và con.

Ước chi chữ nghĩa là con đường biết đi, nhớ thương là con đò dưới bến, để con về bên Mẹ kỳ Tết này. Thiên hạ đợi đò qua sông. Nhưng 32 năm rồi, con là chiếc đò nằm đợi một giòng Sông chảy.

25

Con Sông quê hương ta đã cạn, không nước, vì thiếu tình. Con Sông quê hương ta hiến thân làm bãi cát khô, chất chông xương, gươm, súng và dao găm. Những thốt gươm loạn tướng, những nòng súng mất hồn, và những đồng xương cho «nhất tướng danh thành» !

Chỉ còn Mẹ, ở một nơi nào rất xa, xa ngoài tầm với của ý lực. Sự xâm phạm đã quá bạo tàn. Thiếu môi giới nước, con người chết khô. Mẹ ngậm ngùi và con thắt ruột.

Giữa mùa Tết mông lung, con chỉ còn biết hát một mình con cho Mẹ. Và

26

viết mấy dòng thương nhớ Mẹ để nói lại
tình SÔNG.

Mẹ hãy ghé hơi Mẹ lên làn gió, cho
con thổi chút Hương Xưa.

Paris, 19.1.81
THI VŨ

27

Những thi-phẩm của Thi Vũ đã xuất bản :

Mùa Xuân Xa, Paris 1966
Hoa Nắng, Paris 1966
Mùa Rêu, Paris 1966
Je vous parle de ces jours absents, Paris 1968
Un Ramo d'Incenso, Isola d'Ora, Ý-đại-lợi 1968
Answer of Fire, Unicorn Press, Hoa kỳ 1968
Twelve Poems, Unicorn Press, Hoa kỳ 1969
Hoa Nắng (tái bản), An Tiêm, Saigon 1969
Thơ tình cho Người lính, Rừng Trúc, Paris 1973
Nos Pas, P.J. Faulkner 1975
Mẹ, Quê Mẹ, Paris 1984

Sẽ xuất bản :

Gọi thầm giữa Paris (tạp ghi)
Thơ tình cho Giáng Châu
Rằm (thơ 14 chữ)
Những tuần Trăng (tiểu luận, tập I : Tản Đà,
Quách Tấn, Vũ Hoàng Chương, Hàn Mặc Tử,
Hà Thúc Cẩn, Lê Phổ, J.P. Sartre)



Người Việt khắp năm châu hãy mua, đọc, và cổ động
cho Tạp chí QUÊ MẸ, để tiếp tay gìn giữ và phát huy
Văn hóa Việt Nam trên con đường quang phục đất nước.
Xin liên lạc về :

Tạp chí QUÊ MẸ
25, rue Jaffeux — 92230 Gennevilliers (France)
Đ.t. : (Paris) 793.10.81

Nguồn: <http://www.gio-o.com/ThiVu>

www.vietnamvanhien.org